

Số: /KH -TrMN

Yên Từ, ngày 06 tháng 03 năm 2026

KẾ HOẠCH

Trọng tâm công tác tháng 03 năm 2026

I. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác tháng 02/2026

1. Công tác huy động số lượng.

- Toàn trường có 31 nhóm/lớp: Nhà trẻ: 9 nhóm, Mẫu giáo 22 lớp, huy động được: 713 cháu. Trong đó: Nhà trẻ: 198/180 cháu đạt 110% KH (1T với 62 trẻ/2 nhóm; 2T với 136 trẻ/7 nhóm); Mẫu giáo: 515 (1 trẻ sinh 2019 học lại). (3T với 133 trẻ/7 lớp; 4T với 187 trẻ/8 lớp; 5T với 195 trẻ/7 lớp). Trong đó trẻ học tại địa bàn 461 trẻ; Trẻ nơi khác đến học 54 trẻ (xã khác, tỉnh khác: 48; các trường trong xã:6).

(So với tháng trước giảm 2 cháu do chuyển đi: 01 cháu 3 tuổi, 01 cháu 4 tuổi).

DSĐT Mẫu giáo: 504 trẻ. Trong đó trẻ học tại địa bàn: 461 trẻ; Trẻ đi học nơi khác 40 trẻ (xã khác, tỉnh khác: 31; các trường trong xã: 9)

+ Riêng cháu 5 tuổi: DSĐT có 193 cháu, học tại địa bàn 174 cháu, đi học trái tuyến 19 cháu (xã khác, tỉnh khác:16; các trường trong xã: 3), đến học trái tuyến 21 cháu (xã khác, tỉnh khác:17; các trường trong xã: 4). Ra lớp 195 cháu (trong đó có 1 cháu sinh 2019 học lại)

2. Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

a. Công tác nuôi dưỡng.

- Tổ chức ăn bán trú cho trẻ 31/31 nhóm, lớp. Tổng số trẻ tham gia ăn là 688/713 cháu đạt 96% so với trẻ đến trường. Trong đó: Nhà trẻ: 174/198 cháu, tỷ lệ 87,9%; Mẫu giáo: 514/515 cháu, tỷ lệ 99,8%; Mức ăn: 22.000đ/trẻ/ngày.

- Nhân viên nuôi lưu mẫu thức ăn theo đúng yêu cầu, đúng quy định, hồ sơ sổ sách hoàn thiện kịp thời trong ngày, thực hiện nghiêm túc quy trình chế biến theo nguyên tắc bếp 1 chiều đảm bảo VSATTP.

- Lưu và hủy mẫu thức ăn theo quy định, thực hiện nghiêm túc thực đơn và tài chính công khai.

- Nhà trường chủ động xây dựng khẩu phần ăn phong phú phù hợp với từng độ tuổi, đảm bảo đủ lượng, đủ chất, tăng cường sức đề kháng cho trẻ.

b. Vệ sinh chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn cho trẻ:

- Làm tốt công tác vệ sinh trường lớp, đồ dùng, đồ chơi của trẻ. Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn cho trẻ, tuyên truyền và phòng tránh các dịch bệnh trong nhà trường đặc biệt là dịch bệnh trong thời tiết giao mùa. Tổ chức phun thuốc muỗi, thuốc sâu róm cho 3 điểm trường.

- Tổ chức cân đo cho trẻ dưới 24 tháng tuổi, Tổng số trẻ được cân đo: 41, trong đó:

Cân nặng: Bình thường: 41/41 đạt 100%

Suy DD cân nặng: 0.

Chiều cao; Bình thường: 40/41 đạt 97,6%

Suy DD thấp còi: 1/41 chiếm 2,4%

c. Chất lượng giáo dục:

- Kết quả thực hiện chương trình GDMN: 31/31 nhóm/lớp thực hiện tốt chương trình chăm sóc giáo dục trẻ trong độ tuổi theo quy định

- Thực hiện đánh giá trẻ cuối ngày, cuối chủ đề theo quy định.

- Các nhóm/lớp thực hiện trang trí theo đúng chủ đề, các góc cơ bản có đồ chơi cho trẻ hoạt động phù hợp.

- Tổ chức tốt chuyên đề “*Hướng dẫn ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDMN; nâng cao năng lực xây dựng học liệu số, quản lý và tổ chức dạy học an toàn trên môi trường số cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non*” cho 66 lượt CBGV tham dự.

- Chỉ đạo các nhóm lớp triển khai các chuyên đề trọng tâm có hiệu quả, làm đẹp cảnh quan môi trường, tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho trẻ phù hợp, hiệu quả, khai thác môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học phù hợp với nhu cầu, khả năng của trẻ, kích thích hứng thú, tạo cơ hội cho trẻ tham gia hoạt động vui chơi, trải nghiệm theo phương châm “chơi mà học, học bằng chơi”. Chủ động làm tốt các hoạt động phát triển Chương trình GDMN.

- Chỉ đạo các nhóm lớp tiếp tục lồng ghép các nội dung về GDATGT và lồng ghép nội dung: Phòng chống bạo lực học đường và xâm hại trẻ em“ theo hướng dẫn phù hợp với độ tuổi vào các hoạt động trong ngày.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức Hội học - Hội giảng đợt 2 (từ tháng 03/02 đến 26/3/2026).

- Chỉ đạo CBGV học tập bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch.

3. Xây dựng cơ sở vật chất.

- Bảo quản tốt CSVC, trang thiết bị hiện có tại trường

- Chỉ đạo giáo viên, nhân viên thực hiện sử dụng hiệu quả các đồ dùng thiết bị phục vụ các hoạt động cho trẻ hằng ngày.

4. Xây dựng đội ngũ.

Tổng số CBGVNV toàn trường là 82 người. Trong đó: BGH 3 người; Giáo viên 64 người; nhân viên 15 người (01 kế toán, 11 nhân viên nấu ăn, 03 bảo vệ)

- Quán triệt và làm tốt công tác giáo dục tư tưởng cho đội ngũ có tinh thần trách nhiệm với công việc và thực hiện tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước. Thực hiện tốt nội quy quy định của nhà trường. Tích cực tham gia và thực hiện tốt phong trào thi đua ngành và trường phát động. Không bỏ giờ bỏ buổi.

5. Công tác quản lý.

- Chỉ đạo kế toán làm lương và các chế độ lễ tết tháng 02/2026 đầy đủ cho CBGVNV theo quy định.

- Làm báo cáo tháng 02/2026 nộp UBND xã theo lịch.
- Triển khai và thực hiện nghiêm túc đầy đủ các văn bản chỉ đạo của cấp trên tới CBGVNV trong trường.
- Tổ chức tốt hoạt động trải nghiệm “ Xuân gắn tết- Tết yêu thương” cho trẻ tại 3 điểm trường với các hoạt động sôi động ấm áp và an toàn.
- Tham dự “ Hội chợ hoa xuân” và tham gia văn nghệ “ Mừng Đảng- Mừng xuân” do UBND xã tổ chức.
- Tham gia các tiết mục văn nghệ tại lễ hội “ Báo bản làng Nộn Khê”
- Tuyên truyền cho CBGVNV nghiên cứu văn bản và tổ chức lấy ý kiến góp ý Hồ sơ dự thảo Đề án “Phát triển đội ngũ nhà giáo và CBQL cơ sở GDMN, phổ thông giai đoạn 2026-2035”
- Triển khai văn bản số 438/SGDĐT-TCCB V/v triển khai thực hiện Thông tư số 03/2026/TT-BGDĐT ngày 30/01/2026 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định quy tắc ứng xử

6. Công tác tài chính đã chi trong tháng 02/2026:

STT	Nội dung công việc	Số tiền	Ghi chú
I	Chi từ nguồn NSNN cấp	2.147.380.469	
1	Chuyển tiền lương ngạch bậc tháng 02 năm 2026	477.249.100	
2	Chuyển tiền công và phụ cấp ưu đãi cho giáo viên hợp đồng thực hiện chuyên môn theo Nghị định 111/NĐ-C tháng 02 năm 2026	6.117.900	
3	Chuyển phụ cấp chức vụ tháng 02 năm 2026	4.398.000	
4	Chuyển phụ cấp ưu đãi nghề tháng 02 năm 2026	187.420.000	
5	Chuyển phụ cấp thâm niên nghề tháng 02 năm 2026	74.864.500	
6	Chuyển tiền công và phụ cấp ưu đãi cho giáo viên hợp đồng thực hiện chuyên môn nghiệp vụ (hợp đồng dạy thay giáo viên nghỉ hưu) tháng 02 năm 2026.	6.117.900	
7	Chuyển tiền công cho giáo viên hợp đồng thực hiện chuyên môn nghiệp vụ (hợp đồng dạy thay giáo viên nghỉ thai sản) tháng 02 năm 2026.	4.398.000	
8	Chuyển PC kế toán tháng 02 năm 2026	234.000	
9	Chuyển tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp	203.693.668	
10	Thanh toán tiền điện tháng 01 năm 2026 tại 02 điểm trường khu Liên Phương và khu Bình Hải mã khách hàng PNYM000003793 và PNYM 000112024 theo thông báo tiền điện ngày 03/02/2026	7.001.131	
11	Chuyển tiền truy lĩnh lương ngạch bậc từ tháng 9 năm 2025 đến hết tháng 01 năm 2026	8.324.800	
12	Chuyển truy lĩnh phụ cấp ưu đãi nghề từ tháng 9 năm 2025 đến hết tháng 01 năm 2026	4.017.200	
13	Chuyển truy lĩnh phụ cấp thâm niên nghề từ tháng 9 năm	1.512.700	

	2025 đến hết tháng 01 năm 2026		
14	Thanh toán tiền mua bánh mỳ Soft Tyti phát cho học sinh ăn tại buổi trải nghiệm hội xuân chủ đề Xuân ấm áp - Tết yêu thương: 80 túi; sữa SDD TT đường ADM: 1.430 hộp	10.084.790	
15	Thanh toán tiền mua văn phòng phẩm phục vụ cho chuyên môn gồm giấy in, cặp hộp, bìa bóng, bút bi, túi cục	16.177.580	
16	Thanh toán tiền mua hàng hóa trang trí hoạt động trải nghiệm Hội xuân tại 03 điểm trường	15.000.000	
17	Chuyển tiền hỗ trợ Tết Dương lịch và Tết Âm lịch năm 2026 cho cán bộ, giáo viên và nhân viên	272.000.000	
18	Thanh toán tiền cước internet tháng 01 năm 2026	960.000	
19	Thanh toán tiền mua cây hoa, cây cảnh (cây đào, cây quất, cây phát tài núi, cây cau cảnh, cúc mâm xôi, dạ yến thảo) cho 03 điểm trường	35.000.700	
20	Thanh toán tiền mua 10.000 số hóa đơn điện tử phục vụ chuyên môn	5.773.000	
21	Chuyển tiền hỗ trợ học phí năm 2026	802.000.000	
22	Chuyển tiền nước sạch tại 03 điểm trường tháng 02 năm 2026	5.035.500	
II	Học phí	171.049.800	
1	Thanh toán tiền thuê trang phục cho giáo viên và học sinh biểu diễn tại trải nghiệm Hội xuân năm 2026	3.500.000	
2	Thanh toán tiền mua sơn và nhân công sơn sửa phòng học 5TB Liên Phương bị cháy	10.234.600	
3	Thanh toán tiền mua đồ dùng cho khu trải nghiệm Bình Hải và Vĩnh Yên	48.225.000	
4	Thanh toán tiền Ốp nhựa, phào góc khu trải nghiệm Vĩnh Yên và làm bạt che nắng bếp Vĩnh Yên	48.681.000	
5	Chuyển tiền trông coi bảo vệ trường và quét sân trường tháng 01 và tháng 02/2026	21.301.000	
6	Chuyển tiền BHXH, BHYT và BHTN cho nhân viên bảo vệ tháng 01 và tháng 02 năm 2026	7.616.000	
7	Thanh toán tiền in, làm khung và công treo phòng bạt trải nghiệm Hội xuân năm 2026 tại 03 điểm trường	12.484.800	
8	Thanh toán tiền mua sổ sách phục vụ cho chuyên môn (sổ công tác, sổ tiếp công dân, sổ giải quyết đơn thư, khiếu nại)	5.289.400	
9	Thanh toán tiền thay dây maiso tủ cơm, thay maiso tủ sấy bát, thay phao tủ cơm và thay van xả tủ cơm	9.450.000	
10	Thanh toán tiền phí gia hạn chữ ký số ký hóa đơn điện tử 3 năm 2026, 2027 và 2028	2.268.000	
11	Thanh toán tiền phí gia hạn phần mềm EMIS khoản thu năm 2026	2.000.000	

III	Chi từ nguồn các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục	296.760.700	
1	Tiền ăn bán trú	93.880.700	
	Thanh toán tiền mua thực phẩm nấu ăn bán trú từ ngày 29/01 đến 04/02	44.622.000	
	Thanh toán tiền ga Petrolimex nấu ăn bán trú cho học sinh tháng 02 năm 2026	3.049.200	
	Thanh toán tiền mua thực phẩm nấu ăn bán trú từ ngày 05/02 đến 12/02	45.338.300	
	Thanh toán tiền ga Petrolimex nấu ăn bán trú cho học sinh tháng 02 năm 2026	871.200	
2	Tiền dịch vụ nấu ăn (tiền thuê nhân viên nấu ăn)	132.000.000	
	Thanh toán tiền dịch vụ nấu ăn (tiền thuê nhân viên nấu ăn)tháng 01 năm 2026	51.600.000	
	Thanh toán tiền BHXH, BHYT, BHTN cho nhân viên nuôi tháng 01 năm 2026	14.400.000	
	Thanh toán tiền dịch vụ nấu ăn (tiền thuê nhân viên nấu ăn)tháng 02 năm 2026	51.600.000	
	Thanh toán tiền BHXH, BHYT, BHTN cho nhân viên nuôi tháng 02 năm 2026	14.400.000	
3	Tiền dịch vụ vệ sinh trường, lớp học kỳ 2 năm học 2025 - 2026	70.880.000	
	Thanh toán tiền mua hàng hóa phục vụ dịch vụ vệ sinh trường, lớp, khu vệ sinh học kỳ 2 năm học 2025-2026 tại 03 điểm trường (lần 1)	49.949.000	
	Thanh toán tiền mua hàng hóa phục vụ dịch vụ vệ sinh trường, lớp, khu vệ sinh học kỳ 2 năm học 2025-2026 tại 03 điểm trường (lần 2)	20.931.000	
Tổng cộng chi tháng 02 năm 2026		2.615.190.969	

7. Một số tồn tại.

- Một số nhóm lớp chưa thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt ngày.
- Công tác chăm sóc cây hoa cây cảnh chưa được quan tâm.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THÁNG 03/2026

“Thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 08/3 và ngày thành lập Đoàn TNCSHCM 26/3, CBGVNV trong trường tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Công tác huy động và duy trì số lượng.

- Ổn định và duy trì số trẻ hiện có, vận động phụ huynh cho trẻ đi học đầy đủ đúng giờ giúp trẻ có nền nếp thói quen trong các hoạt động hàng ngày của trẻ đặc biệt là các hoạt động vệ sinh chăm sóc cá nhân giúp phòng chống dịch bệnh.

2. Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục.

a. Công tác nuôi dưỡng:

- Tổ chức ăn bán trú cho trẻ 31/31 nhóm, lớp. Các nhóm lớp thực hiện tốt

công tác tuyên truyền tới các bậc phụ huynh vận động trẻ ăn nuôi tại lớp đạt tỷ lệ cao đặc biệt là các nhóm trẻ.

- Tiếp tục thực hiện việc xây dựng thực đơn, tính khẩu phần ăn theo quy định
- Chỉ đạo nhân viên nấu ăn thực hiện nghiêm túc quy trình chế biến thức ăn cho trẻ, đảm bảo VSATTP. Chia định lượng thức ăn đúng theo hướng dẫn.
- Lưu và hủy mẫu thức ăn theo quy định, thực hiện tài chính công khai.
- Kiểm kê kho bếp và đối chiếu với hồ sơ theo quy định.

b. Công tác vệ sinh, chăm sóc sức khỏe:

- Tiếp tục quan tâm làm tốt công tác vệ sinh trường lớp, đồ dùng, đồ chơi của trẻ, tuyên truyền phòng, chống các dịch bệnh đặc biệt là: dịch sốt xuất huyết, tay chân miệng. Tổ chức tuyên truyền tới cha mẹ trẻ cách chăm sóc con theo khoa học; tập trung vệ sinh môi trường trong và ngoài lớp học tạo môi trường xanh, an toàn, thân thiện.

- Tổ chức cân đo cho trẻ lần 2 quý I năm 2026, tổng hợp số liệu báo cáo.
- Thực hiện thường xuyên và nghiêm túc lịch vệ sinh cá nhân hàng ngày cho trẻ tại các nhóm lớp. Lịch vệ sinh các khu vực tại các nhóm lớp theo quy định, Chiều thứ hai hàng tuần các khu thực hiện việc tổng vệ sinh môi bên trường ngoài nhóm lớp trong khuôn viên nhà trường.
- Đẩy mạnh việc chăm sóc cây hoa, cây cảnh, cây bóng mát tại các khu vui chơi xanh, sạch, đẹp an toàn.

- Chỉ đạo giáo viên các nhóm/lớp đảm bảo an toàn cho trẻ khi ở trường

c. Chất lượng giáo dục:

- Chỉ đạo giáo viên soạn bài, ký duyệt giáo án đúng lịch. Nâng cao chất lượng thực hiện chế độ sinh hoạt hàng ngày và thực hiện chương trình từng độ tuổi.

Khối 1 tuổi thực hiện kế hoạch tháng 03/2026

Khối 2 tuổi thực hiện chủ đề: “Cây và những bông hoa đẹp”, "Bé thích đi bằng PTGT gì? "

Khối Mẫu giáo thực hiện chủ đề “Phương tiện và quy định giao thông”

- Tổ chức chuyên đề theo kế hoạch.
- Tiếp tục chỉ đạo các nhóm lớp triển khai các chuyên đề trọng tâm có hiệu quả, làm đẹp cảnh quan môi trường, tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho trẻ phù hợp, hiệu quả, khai thác môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học phù hợp với nhu cầu, khả năng của trẻ, kích thích hứng thú, tạo cơ hội cho trẻ tham gia hoạt động vui chơi, trải nghiệm theo phương châm “chơi mà học, học bằng chơi”. Chú trọng làm tốt các hoạt động phát triển Chương trình GDMN.

- Nâng cao chất lượng thực hiện chế độ sinh hoạt hàng ngày, chất lượng thực hiện chương trình chăm sóc giáo dục trẻ trong trường Mầm non. Phối kết hợp với cha mẹ trẻ trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ ở nhà cũng như ở trường, đặc biệt

huy động làm tăng tỷ lệ trẻ ăn bán trú thường xuyên theo kế hoạch; BGH giám sát chặt chẽ các hoạt động tại các nhóm lớp;

- Tiếp tục tổ chức các lớp bồi dưỡng nâng cao kỹ năng thực hành cho đội ngũ và tổ chức các chuyên đề theo kế hoạch.

- Tổ chức chuyên đề: *“Hướng dẫn tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển nghệ thuật sáng tạo (âm nhạc, tạo hình...) cho trẻ mầm non” lồng ghép với Hội giảng đợt II.*

- Chỉ đạo các nhóm lớp tiếp tục lồng ghép các nội dung về GDATGT và lồng ghép nội dung: Phòng chống bạo lực học đường và xâm hại trẻ em“ theo hướng dẫn phù hợp với độ tuổi vào các hoạt động trong ngày.

- Tham dự đầy đủ các lớp chuyên đề do cấp trên tổ chức;

- Chỉ đạo CBGV học tập bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch.

- Thực hiện kiểm tra nội bộ, kiểm tra HĐSP nhà giáo theo kế hoạch (có QĐ kiểm tra riêng)

- + Kiểm tra công tác quản lý của hiệu trưởng, PHT.

- + Kiểm tra hoạt động sư phạm của nhà giáo: 4 GV

- + Kiểm tra hoạt động khác : 4 GV

4. Xây dựng cơ sở vật chất.

- Tiếp tục bảo quản CSVC nhóm/lớp, nhà trường.

- Tiếp tục tham mưu với lãnh đạo các cấp đẩy nhanh tiến độ xây dựng các phòng học khu Liên Phương.

5. Xây dựng đội ngũ.

- Ổn định đội ngũ hiện có. CBGVNV trong trường thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ được phân công đạt hiệu quả cao.

- Cử CBGV tham dự các lớp tập huấn do cấp trên tổ chức.

- Quán triệt và làm tốt công tác giáo dục đội ngũ có tinh thần trách nhiệm và thực hiện tốt chủ trương chính sách của đảng Pháp luật của nhà nước. Thực hiện tốt nội quy quy định của nhà trường.

6. Quản lý thi đua.

- Chỉ đạo kế toán làm lương và các chế độ tháng 03/2026 cho CBGVNV theo quy định.

- Làm báo cáo tháng nộp UBND xã theo lịch;

- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát hoạt động nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ tại các nhóm lớp và các bếp ăn trong toàn trường với các hình thức thường xuyên, đột xuất.

- Chỉ đạo đoàn thành niên xây dựng kế hoạch tổ chức tốt các hoạt động và các phong trào thi đua chào mừng ngày thành lập Đoàn TNCSHCM 26/3. Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 08/3.

- Phối hợp với Ban khánh tiết làng Bình Hải tập luyện các tiết mục văn nghệ biểu diễn cho Lễ hội làng Bình Hải 10/2 (ÂL)

- Triển khai và thực hiện nghiêm túc đầy đủ các văn bản chỉ đạo của cấp trên tới CBGVNV trong trường.

- Tiếp tục theo dõi chặt chẽ dân số độ tuổi trên đại bàn để nắm bắt kịp thời số trẻ chuyển đi, chuyển đến.

- Triển khai Thông tư số 03/2026/TT-BGDĐT ngày 30/01/2026 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định quy tắc ứng xử của nhà giáo.

- Quán triệt, tuyên truyền CBGVNV tham gia hưởng ứng Cuộc thi trực tuyến tìm hiểu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

- Quán triệt một số nội dung về công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

Trên đây là kết quả thực hiện công tác tháng 02 năm 2026 và một số nhiệm vụ trọng tâm tháng 03 tháng 2026. Nhà trường yêu cầu cán bộ giáo viên nhân viên căn cứ để xây dựng kế hoạch cá nhân và triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả./.

Nơi nhận:

- CBGVNV trong trường;
- Công thông tin điện tử;
- Lưu VT; HSQL (03)

HIỆU TRƯỞNG

Mai Thị Thu Hương